

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/DS-ST
Ngày 14-01-2025
V/v tranh chấp tiền hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Đào Văn Tươi.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 130/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp tiền hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 142/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú tại: ấp Đ, xã T, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đào Công K, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: số 10D, đường Lê Hồng Phong, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 30/9/2024)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1983 (có mặt).

Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị T trình bày:

Năm 2021, bà có tham gia chơi hụi do vợ chồng bà Nguyễn Thị N, ông Vũ Văn Th làm chủ hụi. Đến ngày 15/10/2022 âm lịch bà N, ông Th tuyên bố đình hụi

do mất khả năng thanh toán, đến thời điểm đình hui nêu trên, bà đã tham gia vào các dây hui của bà N, ông Th cụ thể như sau:

Dây hui mở ngày 15/01/2021 âm lịch, tổng số 50 chân, mức hui 1.000.000 đồng, 15 ngày mở hui 1 lần. Bà tham gia 01 chân dưới tên hui viên là Chị 5 T, dây hui này bà chưa hốt, đã đóng hui sống 39 kỳ với vốn gốc: 25.975.000 đồng, lãi hui theo thỏa thuận: 13.025.000 đồng; Lãi hui tính lại theo qui định tại Điều 21, Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về Hộ, Hui, Biều, Phường, gọi tắt là NĐ 19 (20%/ năm) là: 14.572.227 đồng.

Dây hui mở ngày 15/10/2021 âm lịch, tổng số 55 chân, loại hui 500.000 đồng, 15 ngày mở hui 1 lần. Bà tham gia 01 chân hui dưới tên hui viên là Chị 5 Tr, dây hui này bà chưa hốt, đã đóng hui sống 23 kỳ với vốn gốc: 7.730.000 đồng, lãi hui theo thỏa thuận: 3.770.000 đồng; Lãi hui tính lại theo qui định tại NĐ 19 (20%/ năm) là: 3.693.666 đồng.

Dây hui mở ngày 28/02/2022 âm lịch, tổng số 41 chân, loại hui 1.000.000 đồng, 15 ngày mở hui 1 lần. Bà tham gia 01 chân hui dưới tên hui viên là Chị 5 Tràng, dây hui này bà chưa hốt, đã đóng hui sống 16 kỳ với vốn gốc: 11.220.000 đồng, lãi hui theo thỏa thuận: 4.780.000 đồng; Lãi hui tính lại theo qui định tại NĐ 19 (20%/ năm) là: 4.879.653 đồng.

Số tiền bà N, ông Th nợ bà như sau:

- Tiền hui đã đóng (vốn gốc): 25.975.000 đồng + 7.730.000 đồng + 11.220.000 đồng = 44.925.000 đồng

- Tiền lãi hui theo thỏa thuận: 13.025.000 đồng + 3.770.000 đồng + 4.780.000 đồng = 21.575.000 đồng

Tiền lãi theo qui định tại NĐ 19: 14.572.227 đồng + 3.693.666 đồng + 4.879.653 đồng = 23.145.546 đồng (Cao hơn lãi suất thỏa thuận).

Số tiền bà N, ông Th còn nợ: 44.925.000 đồng + 21.575.000 đồng = 66.500.000 đồng, trừ số tiền bà N nợ trong vụ án hình sự 1.470.000 đồng. Tổng số tiền bà N, ông Th còn nợ: 65.030.000 đồng.

Tại bản án phúc thẩm số 83/2024/HS-PT ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã xác định bà được quyền khởi kiện dân sự đối với bị cáo N (do không giải quyết chung trong vụ án hình sự nêu trên). Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị N, ông Vũ Văn Th cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền hui còn nợ bà tạm tính đến ngày 30/8/2024 âm lịch (nhằm ngày 02/10/2024 dương lịch) là: 65.030.000 đồng, ngoài ra bà N, ông Th còn phải trả thêm khoản lãi tính từ ngày 03/10/2024 dương lịch đến khi trả xong khoản nợ nêu trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Vũ Văn Th và bà Nguyễn Thị N đã được Tòa án tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa

giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Bà T chỉ yêu cầu vợ chồng bà N thanh toán tiền vốn và lãi tính đến ngày 02/10/2024 dương lịch là 65.030.000 đồng. Bà N đồng ý thanh toán cho bà T số tiền hụi còn nợ là 65.030.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị T khởi kiện ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N về tranh chấp tiền hụi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N cùng cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ông Vũ Văn Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Th.

[2] Về nội dung: Từ năm 2021 âm lịch việc bà Huỳnh Thị T có tham gia chơi hụi do ông Vũ Văn Th và bà Nguyễn Thị N làm chủ hụi là thực tế có xảy ra. Theo thỏa thuận bà N, ông Th làm chủ hụi có trách nhiệm khai hụi, gom hụi và giao hụi cho hụi viên theo từng kỳ như đã thỏa thuận và được hưởng tiền huê hồng của mỗi kỳ khai hụi. Bà T tham gia 03 chân, đến ngày 15/10/2022 âm lịch bà N, ông Th tuyên bố đình hụi do mất khả năng thanh toán. Nay bà yêu cầu ông Th, bà N thanh toán số tiền hụi đã đóng của các dây hụi là yêu cầu vợ chồng bà N thanh toán tiền vốn và lãi tính đến ngày 02/10/2024 dương lịch là 65.030.000 đồng, bà N đồng ý. Ông Th đã được thông báo về việc thụ lý vụ án và đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông vẫn không có ý kiến phản hồi về yêu cầu thanh toán nợ của bà T. Đồng thời, tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST, ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử bà Nguyễn Thị N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” có buộc ông Vũ Văn Th có trách nhiệm liên đới cùng bà Nguyễn Thị N trả tiền hụi cho các hụi viên. Ông Vũ Văn Th không có kháng cáo, đồng nghĩa với việc ông Vũ Văn Th thừa nhận là ông có tham gia làm hụi cùng bà Nguyễn Thị N. Do đó có căn cứ để buộc ông Vũ Văn Th có nghĩa vụ liên đới cùng bà Nguyễn Thị N thanh toán số tiền hụi còn nợ cho bà Huỳnh Thị T là phù hợp. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Huỳnh Thị T, buộc ông Vũ Văn Th và bà Nguyễn Thị

N phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Huỳnh Thị T số tiền hui vốn và lãi tính đến ngày 02/10/2024 dương lịch là 65.030.000 đồng.

[3] Kể từ khi bà Huỳnh Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N chậm trả khoản tiền trên cho bà L, thì ông Th, bà N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 65.030.000 đồng x 5% = 3.251.500 đồng. Bà Huỳnh Thị T đã dự nộp số tiền 1.626.000 đồng theo biên lai thu số 0015131 ngày 01/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, bà T được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 471; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị T. Buộc ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà T số tiền 65.030.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bà Huỳnh Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N chậm trả khoản tiền trên cho bà Thủy, thì ông Th, bà N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Ông Vũ Văn Th, bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.251.500 đồng.

Bà Huỳnh Thị T đã dự nộp số tiền 1.626.000 đồng theo biên lai thu số 0015131 ngày 01/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, bà T được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương

